

Số:06/2024/QĐST- VDS

TP. Hải Dương, ngày 28 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị Thu.

Thư ký phiên họp: Bà Nông Thị Đào - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 71/2024/TLST-VDS ngày 17 tháng 6 năm 2024 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 88/2024/QĐST-VDS ngày 20 tháng 11 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Chị Trịnh Thị T, sinh năm 1990; Địa chỉ: Số nhà B, ngõ A đường Q, thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1980; Nơi cư trú cuối cùng trước khi mất tích: Số A N, khu G, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp, chị Trịnh Thị T trình bày:

Chị và anh Nguyễn Quang H kết hôn với nhau vào năm 2011 trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống chung cùng bố mẹ anh H tại địa chỉ số A N, khu G, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn. Đến năm 2014, do con chị bị bệnh cần có người chăm sóc nên chị đã bế con về nhà bố mẹ đẻ tại Thanh Hóa ở nhờ bố mẹ đẻ chăm sóc con, còn anh H vẫn làm ăn và sinh sống tại số A N, khu G, phường N, thành phố H, chỉ thỉnh thoảng anh H mới vào Thanh Hóa thăm chị và con. Đến khoảng tháng 05/2021 anh H về nhà bố mẹ đẻ chị ở Q, Thanh Hóa nói có nợ nần, làm ăn vỡ nợ và nhờ chị và bố mẹ đẻ chị vay tiền để cho anh H trả nợ. Vì tin tưởng anh H sẽ làm ăn để trả nợ nên gia đình chị cũng cho vay

mượn cho anh H. Tuy nhiên anh H không có trách nhiệm trả nợ, gây gỗ, chửi bới, xúc phạm cả gia đình chị, bắt chị phải lo tiền trả hết nợ, anh H chỉ về nhà chị chốc lát xong lại đi ngay. Chị xác định địa chỉ nơi cư trú cuối cùng của anh H là số A N, khu G, phường N, thành phố H. Từ khoảng tháng 5 năm 2021 đến nay anh H không liên lạc với chị và gia đình. Chị và gia đình không biết anh H đi đâu, làm gì ở đâu. Chị cũng đã tìm nhiều biện pháp tìm kiếm anh H như nhắn tin tìm kiếm, hỏi người thân anh H nhưng không có tin tức xác thực anh H còn sống hay đã chết. Đến nay chị đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương tuyên bố anh H mất tích để chị làm thủ tục ly hôn với anh H. Chị xin vắng mặt tại phiên họp.

Xác minh tại Công an, trưởng khu G phường N, thành phố H xác định: Anh Nguyễn Quang H có sinh sống tại khu G, phường N từ trước năm 2018. Anh H đã đi khỏi địa phương từ năm 2018 đến nay không có tin tức gì, không ai biết anh H còn sống hay đã chết.

Tòa án đã có công văn xác minh việc xuất, nhập cảnh của anh H tại Cục Q - Bộ C nhưng không có thông tin xuất nhập cảnh của anh H.

Lời khai những người làm chứng ông Nguyễn Quang G (bố đẻ anh H) xác định: Anh H và chị T kết hôn với nhau vào năm 2011, sau khi kết hôn vợ chồng có thời gian về chung sống tại số A N, khu G, phường N, thành phố H là nhà của vợ chồng ông. Đến năm 2018 anh H bán căn nhà tại địa chỉ trên, sau đó anh H đi đâu, làm gì ông không biết. Đến khoảng tháng 4,5 năm 2022 ông bị ốm thì anh H có gọi điện về thăm ông một lần. Từ đó đến nay ông không có tin tức gì của anh H, anh H cũng không liên lạc hay gọi điện về cho ông. Ông cũng không biết hiện nay anh H ở đâu, làm gì còn sống hay đã chết. Nay chị T làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố anh H mất tích ông đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Ông G xác định nơi cư trú cuối cùng của anh H trước khi mất tích là ở số A N, khu G, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Lời khai của người làm chứng bà Phạm Thị Hương M đẻ chị T trình bày: Bà là mẹ đẻ chị T và là mẹ vợ anh H. Từ năm 2018 đến năm 2021 anh H thỉnh thoảng có về nhà bà tại xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa thăm chị T và con. Từ đó đến nay anh H đi đâu làm gì bà cũng không biết, không liên lạc được với anh H.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự đã đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 68, 69 Bộ luật dân sự, Điều 149, Điều 387, 388, 389 Bộ luật tố tụng dân sự, Luật phí, lệ phí Tòa án, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Về đường lối giải quyết, đề nghị Tòa án: Chấp nhận yêu cầu của chị Trịnh Thị T về việc tuyên bố anh Nguyễn Quang H, nơi cư trú cuối cùng: Số A N, khu G, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương mất tích. Chị Trịnh Thị T phải chịu 300.000đ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tại phiên họp, Tòa án nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Trịnh Thị T có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Nguyễn Quang H mất tích. Anh H có nơi cư trú cuối cùng tại: Số A N, khu G, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Chị T có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp. Do vậy Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương thụ lý việc dân sự và mở phiên họp vắng mặt chị T là phù hợp quy định tại khoản 3 Điều 27, Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về căn cứ chấp nhận đơn yêu cầu của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Trịnh Thị T và anh Nguyễn Quang H kết hôn với nhau vào năm 2011 trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn vợ chồng về địa chỉ số A N, khu G, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương sinh sống. Đến năm 2014, chị T về nhà bố mẹ đẻ tại xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa để nhờ bố mẹ đẻ chăm con, còn anh H vẫn làm ăn và sinh sống tại số A N, khu G, phường N, thành phố H, chỉ thỉnh thoảng anh H mới vào Thanh Hóa thăm chị và con. Anh H về thăm chị T và con lần cuối cùng là vào khoảng tháng 5 năm 2021, từ đó đến nay chị T không có tin tức gì của anh H, không biết anh H đi đâu, làm gì, ở đâu mặc dù chị T và gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi, thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng vẫn không có tin tức gì của anh H. Sau khi thụ lý vụ việc Tòa án tiếp tục thông báo tìm kiếm anh H trên B vào các ngày 17, 18, 19 tháng 7 năm 2024 và trên Đ vào các ngày 19, 20, 21 tháng 7 năm 2024; Trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Hải Dương ngày 24/7/2024; Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương ngày 18/7/2024. Từ ngày đăng phát thông báo tìm kiếm đầu tiên đến nay đã hơn 4 tháng, anh H không trở về và cũng không có bất kỳ tin tức gì xác thực về việc anh H ở đâu, còn sống hay đã chết. Chính quyền địa phương nơi anh H cư trú cuối cùng xác định từ năm 2018 đến nay anh H không sinh sống ở địa phương, địa phương không biết anh H đi đâu, làm gì; Bố đẻ anh H là ông Nguyễn Quang G xác định anh H liên lạc với ông lần cuối cùng là từ khoảng tháng 5 năm 2022, từ đó đến nay ông G không có tin tức gì về việc anh H ở đâu, còn sống hay đã chết.

Như vậy căn cứ lời trình bày của chị T, kết quả thông báo tìm kiếm anh H trên phương tiện thông tin đại chúng, kết quả xác minh tại chính quyền địa phương nơi cư trú cuối cùng của anh H và người thân có cơ sở xác định từ tháng 5 năm 2022 đến nay gia đình không có tin tức gì của anh H, mặc dù người yêu cầu là chị T đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo tìm kiếm mà vẫn không có tin tức xác thực về việc anh H còn sống hay đã chết nên chị Trịnh Thị T yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương tuyên bố anh Nguyễn Quang H mất tích và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương là có căn cứ cần được chấp nhận.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Trịnh Thị T phải chịu 300.000 đồng lệ phí việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 68 Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 27, Điều 149, Điều 367, Điều 370, Điều 371; Điều 372; Điều 387, Điều 388, Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của chị Trịnh Thị T.

1. Tuyên bố anh Nguyễn Quang H; sinh năm 1980; Nơi cư trú cuối cùng: Số A N, khu G, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương mất tích.

2. Chị Trịnh Thị T phải chịu 300.000 đồng lệ phí việc dân sự nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số: 0003308 ngày 14/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương. Chị T đã thực hiện xong lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định này hoặc từ ngày quyết định này được niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- Người có *QLNVLQ*;
- *UBND phường N, TP H*;
- *VKSND TP Hải Dương*;
- *THADS TP Hải Dương*;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Thị Thu